

THÔNG BÁO

**Kết quả đo lường, đánh giá chuẩn đầu ra (CĐR) học phần (HP) đợt 1 và
Kế hoạch đo lường, đánh giá CĐR HP và CĐR chương trình đào tạo (CTĐT)
đợt 2 - năm học 2025-2026**

- Căn cứ Thông tư số 04/2025/TT-BGDĐT ngày 17 tháng 2 năm 2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về kỳ kiểm định chất lượng chương trình đào tạo các trình độ của giáo dục đại học;

- Căn cứ Quyết định số 3357/QĐ-MĐC ngày 31 tháng 12 năm 2025 do Hiệu trưởng Trường Đại học Mỏ-Địa chất ban hành Quy định về đánh giá Chuẩn đầu ra của Trường Đại học Mỏ-Địa chất;

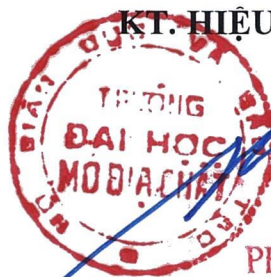
Nhà trường thông báo tới các khoa và các đơn vị chức năng Kết quả đo lường, đánh giá CĐR đợt 1 năm học 2025-2026 (xem Báo cáo đính kèm Thông báo này), danh sách các HP chưa hoàn thành đo lường, đánh giá CĐR đợt 1 (xem Phụ lục số 02 kèm theo Thông báo này) và Kế hoạch đánh giá CĐR HP và CĐR CTĐT đợt 2 năm học 2025-2026 (xem Phụ lục số 01 kèm theo Thông báo này).

Kính đề nghị Ban chủ nhiệm Khoa/Bộ môn chỉ đạo triển khai công tác đánh giá CĐR HP và CTĐT (xem danh mục các học phần tại mục 1 và danh sách các CTĐT tại mục 2 - Phụ lục số 01 kèm theo Thông báo này), gửi Kết quả đánh giá CĐR (bao gồm các biểu mẫu BM02B-C-D, BM03B-C-D (biểu mẫu kèm theo Quyết định 3357/QĐ-MĐC về đánh giá CĐR của Trường Đại học Mỏ-Địa chất) vào email dambaochatluong@humg.edu.vn trước ngày 01/5/2026.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, các Khoa/Bộ môn liên hệ trực tiếp với lãnh đạo Phòng Đảm bảo chất lượng giáo dục (GVC.TS Nguyễn Thị Lan Hương) để được hỗ trợ kịp thời.

Nơi nhận:

- Các đơn vị (để th/hiện hoặc ph/hợp);
- HT, PHT (để theo dõi, chỉ đạo);
- HUMG eOFFICE;
- Lưu: HCTH, ĐBCL.



KT. HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG
PGS.TS Nguyễn Ngọc Khánh

PHỤ LỤC SỐ 01

(Kèm theo Thông báo số 139 /TB-MĐC ngày 01 tháng 4 năm 2026
của Hiệu trưởng Trường Đại học Mỏ-Địa chất)

1. Nhà trường triển khai công tác đánh giá CDR học phần (CLO) đối với các học phần trình độ đại học đã hoàn thành kỳ thi kết thúc học phần trong kỳ thi HK1B (K69: từ ngày 22/12/2025 đến ngày 03/1/2026; K70: 27/1/2026 đến ngày 05/2/2026), **bắt buộc đối với các HP có hình thức thi là Vấn đáp (VD), Thực hành (TH), Trắc nghiệm trên máy tính nối mạng LAN (TNTM) và khuyến khích đối với các HP có hình thức thi khác.**

2. Nhà trường triển khai công tác đánh giá CDR CTĐT (PLO) đối với 16 CTĐT đang triển khai công tác tự đánh giá trong năm học 2025-2026 như sau:

TT	Các CTĐT được lựa chọn đánh giá CDR CTĐT	Ghi chú
1	Kỹ thuật Mỏ (CK2)	Đánh giá PLO đối với toàn bộ người học tốt nghiệp trong giai đoạn 2021-2025
2	Kỹ thuật Tuyển khoáng (CK2)	
3	Kỹ thuật Trắc địa - Bản đồ (CK2)	
4	Kỹ thuật Dầu khí (CK2)	
5	Công nghệ thông tin (CK2)	
6	Kỹ thuật Xây dựng (CK2)	
7	Kỹ thuật Môi trường (CK2)	
8	Công nghệ kỹ thuật hóa học	
9	Khoa học dữ liệu	
10	Quản lý công nghiệp	
11	Kỹ thuật cơ điện tử	
12	Kỹ thuật cơ khí động lực	
13	Xây dựng công trình ngầm thành phố và Hệ thống tàu điện ngầm	
14	Kỹ thuật xây dựng công trình giao thông	
15	Du lịch địa chất	
16	Quản lý tài nguyên và môi trường	

II. Mục đích

1) Mục đích của đánh giá mức đạt CLO, PLO của người học là xác định mức độ đạt được về kiến thức, kỹ năng, thái độ, mức độ tự chủ và trách nhiệm của người học so với yêu cầu của CTĐT/HP, trên cơ sở đó đánh giá được về năng lực thực chất của người học.

2) Nhằm cải tiến, nâng cao chất lượng và đăng ký kiểm định chất lượng CTĐT theo đối với các CTĐT.

III. Phạm vi

Đánh giá mức độ đạt Chuẩn đầu ra học phần và Chuẩn đầu ra chương trình đào tạo của người học thuộc các khóa tuyển sinh từ năm học 2020-2021 đến nay của Trường Đại học Mỏ - Địa chất.

IV. Công cụ tự đánh giá

Các CDR học phần và CDR chương trình đào tạo sẽ được đánh giá theo hướng dẫn và biểu mẫu được quy định trong Quy định về đánh giá chuẩn đầu ra của trường Đại học Mỏ - Địa chất.

PHỤ LỤC SỐ 02

(Kèm theo Thông báo số 139 /TB-MĐC ngày 01 tháng 4 năm 2026
của Hiệu trưởng Trường Đại học Mở-Địa chất)

**DANH SÁCH CÁC HỌC PHẦN CHƯA HOÀN THÀNH ĐÁNH GIÁ CLO
ĐỢT 1 NĂM HỌC 2025-2026**

STT	Mã HP	Tên học phần	Số SV	HTT
1	7030110	Khai thác vật liệu xây dựng	33	TL
2	7030313	Kỹ thuật an toàn trong khai thác mỏ lộ thiên	18	TL
3	7030315	Thống kê và phân tích an toàn, vệ sinh lao động	18	TL
4	7030322	Kỹ thuật an toàn trong ổn định sườn dốc và bờ mỏ	26	TL
5	7030404	Cơ sở luyện kim	26	TL
6	7030407	Điện phân	8	TL
7	7030433	Tuyển than	9	TL
8	7030507	Sức bền vật liệu B	29	TL
9	7040502	Các thiết bị khảo sát trong địa chất công trình	18	TL
10	7040552	Ứng dụng phần mềm địa kỹ thuật	20	TL
11	7060214	Địa tầng phân tập	9	TL
12	7060304	Các phương pháp phân tích dụng cụ	24	TL
13	7060330	Nhập môn kỹ thuật	31	TL
14	7060348	Truyền nhiệt	26	TL
15	7060436	Tiêu chuẩn kỹ thuật trong công nghiệp dầu khí	5	VD
16	7060447	Công nghệ khai thác giếng khí	5	VD
17	7060459	Kỹ thuật an toàn trong khoan - khai thác dầu khí	18	TL
18	7070420	Kế toán thuế	50	TL
19	7090104	Cơ sở cung cấp điện	35	TL
20	7090172	Kỹ thuật An toàn điện và chiếu sáng công nghiệp	8	TL
21	7100110	Cơ sở thiết kế công trình ngầm	21	TL
22	7100319	Thi công công trình đường	39	TL
23	7100342	Thi công đường giao thông đô thị	27	TL
24	7110104	Đánh giá rủi ro tai biến thiên nhiên	27	TL
25	7110126	Quản lý tai biến và rủi ro môi trường	58	TL
26	7110220	Môi trường và con người	60	TL